

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc**

Bản án số: 95/2020/HS-ST

Ngày: 07-7-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh

*Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Bích Thuận

Ông Phạm Trung Hiếu

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh

**- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/HSST ngày 12/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2020/QĐXXST-HS ngày 23/6/2020 đối với bị cáo:

Lê Văn N; Giới tính: Nam; sinh năm 1994 tại tỉnh Quảng Trị; Hộ khẩu thường trú: huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: không; Con ông Lê Văn T và bà Đoàn Thị H; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Lê Thị K và 01 người con sinh năm 2018; Tiền sự: không; Tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 22/01/2016, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm 6 tháng tù giam về tội “ Trộm cắp tài sản ”. Chấp hành án tại trại giam Tổng Lê Chân, chấp hành xong hình phạt ngày 12/02/2018; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 01/3/2020 (có mặt).

*Bị hại:* Bà Lưu Như L, địa chỉ: 266 Nguyễn Thái Sơn, Phường 04, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh (Vắng mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 30 ngày 01/3/2020, Lê Văn N gọi điện thoại vào số 0338107345 của đối tượng tên Hòa (chưa rõ lai lịch) và rủ Hòa đi uống cà phê rồi nhờ Hòa dẫn đi xin việc. Sau đó, Hòa điều khiển xe máy hiệu Exciter (không rõ biển số) chở N theo đường Quốc lộ 1A đi từ thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương về quận Gò Vấp. Khi đến đường Nguyễn Oanh, Hòa dừng xe và rủ N cùng đi lấy trộm xe máy của người khác bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì N đồng ý. Hòa lấy từ trong túi áo khoác đang mặc 06 bộ dụng cụ bẻ khóa xe máy đưa cho N rồi Hòa chở N đi tìm xe máy để lấy trộm. Khi đến trước nhà số 266 Nguyễn Thái Sơn, phường 4, quận Gò Vấp, Hòa nhìn thấy chiếc xe máy hiệu Honda Future biển số 68S1-501.99 của chị Lưu Như L đang dựng trước nhà, không người trông coi nên Hòa nói với N lấy trộm. Hòa dừng xe cách khoảng 10 mét để cảnh giới, còn N đi bộ đến dùng đoạn bẻ khóa chiếc xe máy Honda Future biển số 68S1-501.99 rồi đẩy xe đi được khoảng 03 mét hướng về chợ Gò Vấp thì bị người dân phát hiện đuổi theo bắt giữ N cùng vật chứng giao Công an phường 4, quận Gò Vấp lập biên bản tiếp nhận người bị bắt trong trường hợp phạm tội quả tang. Riêng Hòa chạy xe máy hiệu Exciter trốn thoát.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Văn N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe máy hiệu Honda Future biển số 68S1-501.99. Tại bản kết luận định giá số 62/KL ngày 05/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận Gò Vấp kết luận: Căn cứ kết quả khảo sát giá, giá trị xe máy Honda Future biển số 68S1-501.99, số máy JC76E1006900, số khung 7633KY004473, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 01/3/2020 là 25.500.000 đồng. Qua xác minh, chiếc xe máy này của chị Lưu Như L đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Linh.

- 05 cây đoản quần băng keo màu đen;

- 01 cây đoản quần băng keo màu đỏ hình chữ “T” và 01 thanh kim loại màu vàng có nam châm. (là công cụ thực hiện hành vi phạm tội)

- 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số imei: 352055020505846 và 01 cái áo khoác màu xanh đen, phía ngoài ngực áo bên trái có chữ PRINCERIN, ở lưng áo may tấm vải màu trắng có chữ Clothing. (là tài sản cá nhân của Lê Văn N)

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 50/PNK ngày 11/3/2020 chờ xử lý

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 09 tháng 06 năm 2020 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp truy tố bị cáo Lê Văn N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát luận tội, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử

- Xử phạt bị cáo Lê Văn N từ 09 đến 12 tháng tù.
- Trả lại cho bị cáo; 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số imei: 352055020505846 và 01 cái áo khoác màu xanh đen, phía ngoài ngực áo bên trái có chữ PRINCERIN, ở lưng áo may tấm vải màu trắng có chữ Clothing .
- Tịch thu tiêu hủy 05 cây đoản quân băng keo màu đen; 01 cây đoản quân băng keo màu đỏ hình chữ “T” và 01 thanh kim loại màu vàng có nam châm .

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì bị cáo Lê Văn N đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người bị hại, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm tài sản rất táo bạo và liều lĩnh. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật và Nhà nước bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội, bị cáo sẵn sàng phạm tội để có tiền tiêu xài mà không phải thông qua lao động chân chính, bất chấp hậu quả xảy ra. Tài sản bị cáo trộm cắp là chiếc xe Honda Future biển số 68S1-501.99 được định giá là 25.500.000 đồng nên Viện kiểm sát quận Gò Vấp truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có cơ sở, mặt khác bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị xử phạt về hành vi “trộm cắp tài sản” năm 2016. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt sống có ích. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo các tình tiết: Tại cơ quan điều tra và qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung được qui định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất của vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn phạt.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên toà hôm nay, bị hại là bà Lưu Như L vắng mặt nhưng qua hồ sơ thể hiện bà Linh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đưa ra xem xét lại.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số imei: 352055020505846 và 01 cái áo khoác màu xanh đen, phía ngoài ngực áo bên trái có chữ PRINCERIN, ở lưng áo may tám vải màu trắng có chữ Clothing là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo;

- Đối với 05 cây đoản quân bằng keo màu đen; 01 cây đoản quân bằng keo màu đỏ hình chữ “T” và 01 thanh kim loại màu vàng có nam châm là công cụ thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy

- Đối với tên Hòa do chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Lê Văn N phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Lê Văn N 09(chín) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 01/03/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Trả lại cho bị cáo 01 ĐTDĐ hiệu Nokia, số imei: 352055020505846 và 01 cái áo khoác màu xanh đen, phía ngoài ngực áo bên trái có chữ PRINCERIN, ở lưng áo may tám vải màu trắng có chữ Clothing .

- Tịch thu tiêu hủy 05 cây đoản quân bằng keo màu đen; 01 cây đoản quân bằng keo màu đỏ hình chữ “T” và 01 thanh kim loại màu vàng có nam châm .

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 50/PNK ngày 11/3/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND TPHCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**

